

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG
VÀ MÔI TRƯỜNG VICEM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: **1546**/NL&MT-KDVT

Hà Nội, ngày **24** tháng **12** năm 2025

V/v Thư mời chào giá Gói 5 “Chế biến than
tại KV Hải Phòng- 6TĐN 2026”

Kính gửi: Quý khách hàng

Lời đầu tiên, Công ty Cổ Phần Năng lượng và Môi trường VICEM (Vicem E&E) xin gửi lời chào trân trọng tới Quý Công ty.

Căn cứ kế hoạch và nhu cầu sản xuất kinh doanh, Vicem E&E kính mời Quý Công ty tham gia vận chuyển và gửi cho chúng tôi chào giá dịch vụ chế biến than tại bãi KV Hải Phòng- 6 tháng đầu năm 2026 với các thông tin cơ bản như sau:

1. Tên gói dịch vụ: Gói 5 “Chế biến than tại KV Hải Phòng- 6TĐN 2026”.

2. Khối lượng và tác nghiệp thực hiện:

TT	Tuyến vận chuyển	Khối lượng dự kiến 6 TĐN 2026 (tấn)
I	Gói 5: Chế biến than tại KV Hải Phòng	66.000
1	Dịch vụ thuê bãi	
2	Bốc xếp từ sà lan lên bãi	
2.1	Bốc than từ sà lan lên ô tô tại cảng	
2.2	Vận chuyển ô tô từ cầu cảng đến bãi	
2.3	Cân nhập kho	
3	Dịch vụ chế biến than	
4	Bốc xếp than từ bãi xuống sà lan	
4.1	Bốc than từ bãi lên ô tô	
4.2	Vận chuyển than từ bãi đến cầu cảng	
4.3	Bốc than từ ô tô tại cầu cảng xuống sà lan	
4.4	Cân xuất kho	

3. Thời gian thực hiện: 6 tháng đầu năm 2026.

4. Đơn giá chào xây dựng trên cơ sở giá dầu Diesel ngày 11/12/2025 là 18.150 đ/lít (đã gồm VAT).

5. Thời hạn gửi Thư chào giá: 9h00 ngày 29/12/2025.

6. Hồ sơ chào giá gồm:

- Thư chào giá được ký, đóng dấu bởi người có thẩm quyền (*bản gốc*).
- Giấy đăng ký kinh doanh có danh mục ngành nghề kinh doanh phù hợp (*bản sao*).
- Giấy cam kết là đơn vị hạch toán độc lập; Không đang trong quá trình giải thể, lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả; Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu; Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự; Không đang nợ thuế (*bản gốc*).
- Tối thiểu 01 hợp đồng tương tự đã thực hiện trong vòng 3 năm trở lại đây (từ 1/1/2023 đến thời điểm nộp hồ sơ chào giá) (*bản sao*).



- Hồ sơ phương tiện, kho bãi (bản sao các Giấy đăng ký, đăng kiểm phương tiện hoặc hợp đồng thuê phương tiện, GCN quyền sử dụng đất có hiệu lực tối thiểu đến 30/06/2026):

- + 1 máy xúc gầu lật, dung tích gầu $\geq 3,2 \text{ m}^3$
- + Tổng trọng tải ô tô ≥ 50 tấn
- + 1 cân chịu tải $\geq 80\text{T}$
- + Diện tích kho bãi $\geq 5.000 \text{ m}^2$.

7. Các nội dung khác: như Dự thảo hợp đồng gửi kèm theo.

8. Hình thức gửi Hồ sơ chào giá:

- Hồ sơ chào giá được dán niêm phong kín, bên ngoài ghi rõ các thông tin: Tên đơn vị chào giá, Tên gói dịch vụ.

- Địa chỉ nhận Hồ sơ chào giá:

Công ty CP Năng lượng và Môi trường VICEM.

Địa chỉ: Số 21B Cát Linh, Phường Ô Chợ Dừa, TP. Hà Nội.

SĐT người nhận: Ms. Oanh: 097.8080.662.

VICEM E&E rất mong nhận được sự quan tâm và phản hồi của Quý Công ty./.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Website Cty;
- Lưu VT, P.KDVT.



DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHẾ BIẾN THAN TẠI KV HẢI PHÒNG- 6 TĐN 2026

Số: /NL&MT-KDVT

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng ngày .../12/2025 giữa Công ty cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM và Công ty;
- Căn cứ Quyết định số .../QĐ-NL&MT ngày .../12/2025 của Công ty cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp Gói 5: “Chế biến than tại KV Hải Phòng- 6 TĐN 2026”;

Hôm nay ngày .../12/2025, chúng tôi đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm:

1. BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG VICEM

- Ông : **Trần Khắc Mạnh** - Chức vụ: **Tổng Giám đốc**
- Địa chỉ : Số 21B Cát Linh- Phường Ô Chợ Dừa- TP. Hà Nội.
- Điện thoại : 043.8457328/043.8457458 - Fax: 04.38457186
- Tài khoản : 113000093007 Tại NHTMCP Công thương VN- CN Chương Dương, Hà Nội.
- Mã số thuế : 0100106352.
- GCN ĐKKD : Số 0100106352 do sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/04/2006 và thay đổi lần thứ 18 ngày 19/07/2025.

2. BÊN B : CÔNG TY ...

- Ông/Bà : - Chức vụ: ...
- Địa chỉ : ...
- Điện thoại : ...
- Tài khoản :
- Mã số thuế : ...
- GCN ĐKKD : ...

Hai bên cùng nhau thoả thuận, thống nhất nội dung hợp đồng chế biến than như sau:

I. NỘI DUNG HỢP ĐỒNG:

Bên A thuê bên B chế biến than cám tại khu vực Hải Phòng có tiêu chuẩn chất lượng TCVN 8910:2020 và/ hoặc theo yêu cầu của bên A như sau:

ĐIỀU I. KHỐI LƯỢNG HÀNG HÓA:

- 1. Loại hàng :
 - Than cám trong nước.
 - Than nhập khẩu.

0352
TY
HÀN
ÔNG V
ƯỜNG
EM
1 - TP. H

2. Khối lượng: Theo xác báo hàng tháng của bên A, dự kiến: 66.000 tấn.

3. Tác nghiệp thực hiện:

TT	Danh mục dịch vụ	ĐVT	Khối lượng dự kiến
1	Dịch vụ thuê bãi	tấn	66.000
2	Bốc xếp từ sà lan lên bãi	tấn	66.000
2.1	Bốc than từ sà lan lên ô tô tại cảng	tấn	
2.2	Vận chuyển ô tô từ cầu cảng đến bãi	tấn	
2.3	Cân nhập kho	tấn	
3	Dịch vụ chế biến than	tấn	66.000
4	Bốc xếp than từ bãi xuống sà lan	tấn	66.000
4.1	Bốc than từ bãi lên ô tô	tấn	
4.2	Vận chuyển than từ bãi đến cầu cảng	tấn	
4.3	Bốc than từ ô tô tại cầu cảng xuống sà lan	tấn	
4.4	Cân xuất kho	tấn	

Năng suất bốc xếp: 2.000 tấn/ngày trở lên

Năng suất chế biến than: từ 2.000 tấn/ngày trở lên.

ĐIỀU II. TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN:

1. Trách nhiệm của bên A:

1.1. Đảm bảo các thủ tục pháp lý về hàng hoá.

1.2. Xác báo cho bên B:

- Thời gian, khối lượng, tiến độ thực hiện

- Tỷ lệ phối trộn than theo từng lô, từng đợt hoặc theo hàng tháng do bên A yêu cầu để chế biến than đảm đạt tiêu chuẩn TCVN 8910:2020 và/ hoặc theo yêu cầu của bên A.

1.3. Lập và xác nhận bộ chứng từ theo ca, ngày, theo đợt, theo lô và đối chiếu hàng tháng làm cơ sở để hai bên thanh toán, quyết toán.

1.4. Bên A uỷ quyền cho Chi nhánh Công ty cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM tại Hải Phòng tổ chức giao nhận hàng hoá và lập các chứng từ liên quan làm cơ sở thanh quyết toán, đối chiếu với bên B.

2. Trách nhiệm của bên B:

2.1. Bố trí đủ máy móc thiết bị, phương tiện và nhân lực để thực hiện công tác chế biến than theo yêu cầu của bên A.

2.2. Tổ chức chế biến than cho bên A theo quy định tại Điều I và Điều II. Bên B thực hiện chế biến theo phương án chế biến đã được bên A phê duyệt theo từng giai đoạn và phương án cụ thể.

2.3. Bảo quản an toàn về con người, hàng hoá, vệ sinh môi trường trong suốt quá trình xếp dỡ, nghiền/sàng, phối trộn than và lưu kho.

2.4. Tỷ lệ hao hụt than trong quá trình chế biến than (bao gồm các tác nghiệp bốc xếp, vận chuyển, phối trộn, nghiền sàng, lưu kho và bốc xuống sà lan) là: 0%.

2.5. Bên B bồi thường 100% giá trị hàng hóa trong trường hợp bị thiếu hụt cho bên A sau khi đã bù trừ giá trị các chủng loại hàng hóa theo thời điểm kiểm kê.

2.6. Bên B tiếp nhận nguồn than dùng để chế biến trên phương tiện của bên A được giao tại cầu cảng.

2.7. Bên B tổ chức bốc xếp than, vận chuyển đổ bãi, chế biến than, và giao than sau chế biến cho bên A trên phương tiện của bên A.

2.8 Lắp đặt camera để quản lý hàng hóa có trên bãi. Cung cấp dữ liệu chiết xuất từ camera nếu bên A yêu cầu.

2.9 Chất lượng than sau khi bên B chế biến đảm bảo theo tiêu chuẩn chất lượng TCVN 8910:2020 và/ hoặc theo yêu cầu của bên A căn cứ theo kết quả phân tích chất lượng của các công ty giám định độc lập (SGS, Vinacontrol, Qualcontrol).

2.10 Bên B chịu trách nhiệm về bảo quản nguồn than từ khi bên A bàn giao than để bên B triển khai chế biến cho đến khi bên B bàn giao than sau chế biến trên phương tiện của bên A.

ĐIỀU III. KHỐI LƯỢNG THANH TOÁN, ĐƠN GIÁ, GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ HÌNH THỨC THANH TOÁN

1. Khối lượng thanh toán:

Khối lượng thanh toán được xác định là khối lượng than đã chế biến thực tế có chất lượng theo TCVN 8910:2020 và/ hoặc theo yêu cầu về chất lượng của bên A, quy về độ ẩm 8,5% giao trên phương tiện của bên A nhân với đơn giá được nêu tại Điều III Hợp đồng này.

2. Đơn giá và giá trị hợp đồng:

2.1. Đơn giá

TT	Danh mục dịch vụ	ĐVT	Đơn giá chưa thuế	Đơn giá có thuế 8%
1	Dịch vụ thuê bãi	đ/tấn		
2	Bốc xếp từ sà lan lên bãi	đ/tấn		
2.1	Bốc than từ sà lan lên ô tô tại cảng	đ/tấn		
2.2	Vận chuyển ô tô từ cầu cảng đến bãi	đ/tấn		
2.3	Cân nhập kho	đ/tấn		
3	Dịch vụ chế biến than	đ/tấn		
4	Bốc xếp than từ bãi xuống sà lan	đ/tấn		
4.1	Bốc than từ bãi lên ô tô	đ/tấn		
4.2	Vận chuyển than từ bãi đến cầu cảng	đ/tấn		
4.3	Bốc than từ ô tô tại cầu cảng xuống sà lan	đ/tấn		
4.4	Cân xuất kho	đ/tấn		
	Tổng cộng			

- Đơn giá trên ứng với giá Dầu diesel 0,05S-II được tập đoàn xăng dầu Việt Nam Petrolimex niêm yết ngày 11/12/2025 là 18.150 đồng/lít - đã bao gồm thuế GTGT.

- Thuế GTGT được áp dụng theo quy định hiện hành của Nhà nước.



2.2. Giá trị hợp đồng

- Khối lượng dự kiến thực hiện: 66.000 tấn.
- Giá trị hợp đồng dự kiến đã gồm thuế GTGT: đồng.
(Bằng chữ: đồng).

3. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản, bù trừ công nợ.

4. Chứng từ thanh toán:

- Giấy đề nghị thanh toán của bên B.
- Hóa đơn GTGT của bên B
- Biên bản xác nhận khối lượng công việc thực hiện thực tế đã được xác nhận của bên A theo điều II của Hợp đồng này.

5. Thời hạn thanh toán:

Cuối tháng đại diện hai bên xác nhận khối lượng công việc thực hiện, sau khi có xác nhận và hoá đơn GTGT, bên A sẽ thanh toán tiền cho bên B.

6. Nguyên tắc đối chiếu :

Hàng tháng, quý hai bên đối chiếu khối lượng hàng hoá chế biến đã thực hiện làm cơ sở thanh quyết toán, thanh lý khi kết thúc hợp đồng (nếu có).

ĐIỀU IV. CAM KẾT CHUNG:

1. Trường hợp có sự biến động về giá xăng, dầu, tăng giảm từ 10% trở lên, hai bên trao đổi, thống nhất điều chỉnh giá chế biến than bằng phụ lục hợp đồng. Cơ sở điều chỉnh đơn giá hợp đồng: “Bảng chiết tính đơn giá cho 01 tấn than” kèm theo hợp đồng.

2. Hợp đồng sẽ tự động thanh lý khi hai bên hoàn thành toàn bộ trách nhiệm và nghĩa vụ được quy định tại Hợp đồng này.

3. Hai bên cam kết thi hành nghiêm chỉnh thực hiện đầy đủ những điều khoản và nội dung đã ký kết trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hai bên chủ động gặp nhau bàn bạc giải quyết. Nếu không thương lượng được thì sẽ đưa ra Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội để giải quyết theo quy định của pháp luật. Phán quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội sẽ là quyết định cuối cùng được hai bên thực hiện.

4. Hợp đồng được lập thành 04 bản, bên A: 03 bản, bên B: 01 bản có nội dung, giá trị giống nhau và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 30/06/2026.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
TỔNG GIÁM ĐỐC**

ĐẠI DIỆN BÊN B

Trần Khắc Mạnh